

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BẮC NINH

(Đề có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

NĂM HỌC 2025 - 2026

Môn: Lịch sử - Lớp 12

Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian giao đề

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề 0501

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (6,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Nguyễn Ái Quốc **không** có hoạt động nào dưới đây?

- A. Đọc bản Tuyên ngôn độc lập. B. Thành lập Việt Nam Độc lập đồng minh.
C. Sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam. D. Thành lập Việt Nam Quang phục hội.

Câu 2. Một trong những hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1945 – 1954 là

- A. đàm phán với Mỹ ở Hội nghị Pa-ri. B. bình thường hoá quan hệ với Mỹ.
C. kí bản Tạm ước Việt – Pháp. D. gia nhập tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 3. Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam trong thế kỉ XX là

- A. chuẩn bị các điều kiện cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.
B. mở đường giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.
C. sáng lập mặt trận dân tộc thống nhất đầu tiên của riêng Việt Nam.
D. lãnh đạo thành công tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Câu 4. Trước ngày 6 - 3 - 1946, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện chính sách đối ngoại nào sau đây?

- A. Thiết lập quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.
B. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
C. Mềm dẻo với quân đội Trung Hoa Dân quốc.
D. Tham dự Hội nghị và kí kết Hiệp định Gio-ne-vơ.

Câu 5. Hành trình bốn ba tìm đường cứu nước từ năm 1911 đến năm 1918 đã giúp Nguyễn Tất Thành

- A. nhận thức rõ bản chất của đế quốc. B. tìm ra con đường cách mạng tư sản.
C. trở thành đảng viên cộng sản đầu tiên. D. hoàn chỉnh lý luận cách mạng tư sản.

Câu 6. Những thành tựu trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 đến nay có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tạo ưu thế quân sự cho Việt Nam để bảo vệ chủ quyền biển đảo.
B. Đưa Việt Nam thành quốc gia phát triển nhất khu vực Đông Nam Á.
C. Nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế.
D. Giúp Việt Nam ngăn chặn mọi nguy cơ, xung đột bên ngoài.

Câu 7. Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Đất nước mất độc lập, cứu nước trở thành yêu cầu cấp thiết.
B. Chủ nghĩa xã hội đã trở thành một hệ thống trên thế giới.
C. Mỹ và Liên Xô đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
D. Phát xít Nhật mở rộng chiến tranh xuống Đông Dương.

Câu 8. Một trong những nội dung chủ yếu của hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1975 – 1985 là

- A. chống chính sách bao vây, cấm vận từ bên ngoài.
B. lên án chính sách gây chiến, xâm lược của Pháp.
C. thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với nước lớn.
D. hỗ trợ công cuộc Đổi mới toàn diện đất nước.

Câu 9. Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập tổ chức chính trị nào sau đây?

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. B. Đảng Cộng sản Việt Nam.
C. Đông Dương Cộng sản đảng. D. Việt Nam Độc lập đồng minh.

Câu 10. Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi *Bản yêu sách của nhân dân An Nam* để đòi quyền lợi cho dân tộc Việt Nam khi đang hoạt động cách mạng tại quốc gia nào sau đây?

- A. Anh. B. Pháp. C. Liên Xô. D. Trung Quốc.
- Câu 11.** Trong giai đoạn 1954 - 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh tham gia lãnh đạo nhân dân Việt Nam
- A. đấu tranh lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế. B. tiến hành kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
C. xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cả nước. D. tiến hành kháng chiến chống thực dân Pháp.
- Câu 12.** Từ sau khi tiến hành Đổi mới đất nước (1986), Việt Nam có hoạt động đối ngoại nào sau đây?
- A. Kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ. B. Tham gia vào tổ chức WTO.
C. Gia nhập tổ chức SEV. D. Kí với Mỹ Hiệp định Pa-ri.
- Câu 13.** Đầu thế kỉ XX, một số nhà yêu nước Việt Nam đã có những hoạt động đối ngoại bước đầu nhằm mục tiêu nào sau đây?
- A. Đòi lên chủ nghĩa xã hội. B. Giải phóng giai cấp.
C. Giải phóng dân tộc. D. Thống nhất đất nước.
- Câu 14.** Trong giai đoạn 1945 - 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện nhiều hoạt động đối ngoại nhằm mục đích chủ yếu nào sau đây?
- A. Thúc đẩy công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
B. Tạo cơ sở để Việt Nam gia nhập vào các liên minh quân sự.
C. Thúc đẩy mở cửa kinh tế và tham gia vào thương mại toàn cầu.
D. Tận dụng sức mạnh thời đại cho cuộc chiến tranh cách mạng.
- Câu 15.** Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX đều nhằm mục đích nào sau đây?
- A. Thành lập mặt trận chung chống đế quốc Mỹ xâm lược.
B. Đưa nhân dân Việt Nam thoát khỏi thân phận nô lệ.
C. Đoàn kết quốc tế chống chủ nghĩa ly khai, khủng bố.
D. Liên minh với nước ngoài chống chiến tranh thế giới.
- Câu 16.** Trong giai đoạn 1941 – 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã có nhiều hoạt động đối ngoại nhằm tranh thủ sự ủng hộ của lực lượng
- A. quân phiệt. B. Đồng minh. C. phát xít. D. phong kiến.
- Câu 17.** Năm 1977, Việt Nam gia nhập tổ chức nào sau đây?
- A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á. B. Tổ chức thương mại thế giới.
C. Hội đồng tương trợ kinh tế. D. Tổ chức Liên hợp quốc.
- Câu 18.** Trong giai đoạn 1905 – 1909, Phan Bội Châu có hoạt động đối ngoại nào sau đây?
- A. Tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa. B. Tổ chức phong trào Đông du.
C. Gia nhập Đảng Xã hội Pháp. D. Tổ chức phong trào Duy Tân.
- Câu 19.** Điểm tương đồng trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) là
- A. tranh thủ sự ủng hộ của tất cả các tổ chức quốc tế.
B. gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
C. tăng cường đoàn kết ba nước Đông Dương.
D. tìm kiếm bạn đồng minh chống phát xít.
- Câu 20.** Năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có hoạt động đối ngoại nào sau đây?
- A. Kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước. B. Thiết lập quan hệ với Trung Quốc và Liên Xô.
C. Tham gia đàm phán và kí kết Hiệp định Pari. D. Gửi công hàm tới Đại hội đồng Liên hợp quốc.
- Câu 21.** Việc Việt Nam tham dự và kí kết Hiệp định Gio-ne-vơ (1954) có ý nghĩa nào sau đây?
- A. Đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược của những thế lực ngoại xâm.
B. Buộc Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.
C. Phát huy tính chính nghĩa của kháng chiến, thúc đẩy thắng lợi quân sự.
D. Giải phóng hoàn toàn đất nước và đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Đọc đoạn tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi 22, 23, 24

“Từ đất Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc ra đi sáng mùng 2 Tết Tân Tỵ, tức ngày 28-1-1941 cùng với các đồng chí Phùng Chí Kiên, Lê Quảng Ba. Người vượt qua biên giới Việt - Trung ở cột mốc 108, vào Pác Bó (Hà Quảng, Cao Bằng). Người xây dựng thử các đoàn thể cứu quốc Việt Minh ở Cao Bằng, mở các lớp huấn luyện ngắn ngày để đào tạo cán bộ và chuẩn bị Hội nghị Trung ương Đảng”

(Vũ Khoan (Chủ biên), *Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác ngoại giao*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.21)

Câu 22. Hội nghị Trung ương Đảng được nhắc tới trong đoạn tư liệu trên là hội nghị nào?

- A. Hội nghị lần toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương họp tại Tân Trào (8-1945).
- B. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941).
- C. Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11-1939).
- D. Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam (2-1930).

Câu 23. Sự kiện Nguyễn Ái Quốc về nước có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi.
- B. Mở ra thời kì trực tiếp vận động cứu nước, đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. Tạo ra bước ngoặt vĩ đại cho cách mạng Việt Nam.
- D. Giải quyết được sự khủng hoảng về đường lối cứu nước.

Câu 24. Trong năm đầu tiên sau khi về nước (1941), Nguyễn Ái Quốc **không** có hoạt động nào sau đây?

- A. Thay tên các hội Phản đế thành các hội Cứu quốc.
- B. Chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa cách mạng.
- C. Thành lập mặt trận dân tộc đầu tiên của Việt Nam.
- D. Thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4,0 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Việc Việt Nam trở thành thành viên đầy đủ của ASEAN là một mốc lịch sử trong quan hệ quốc tế ở Đông Nam Á, đã tăng cường vai trò, vị trí của ASEAN với tư cách một tổ chức khu vực quan trọng, góp phần thúc đẩy xu thế hoà bình, ổn định, hợp tác, phát triển và thịnh vượng chung ở Đông Nam Á. Việt Nam gia nhập ASEAN đã góp phần tạo môi trường khu vực thuận lợi cho sự phát triển của Việt Nam trong sự phát triển chung của khu vực, nâng cao vị trí và vai trò của Việt Nam tại Đông Nam Á”.

(Nguyễn Đình Bin (Chủ biên), *Ngoại giao Việt Nam 1945 – 2000*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.351)

- a) Việt Nam gia nhập ASEAN là sự kiện quyết định đưa ASEAN từ tổ chức khu vực thành tổ chức liên chính phủ.
- b) Đoạn tư liệu đề cập ý nghĩa và tác động của sự kiện Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995.
- c) Đoạn tư liệu cho thấy điều kiện tiên quyết để Việt Nam phát triển đất nước là hội nhập quốc tế.
- d) Việt Nam gia nhập ASEAN là dấu mốc hoàn thiện đưa ASEAN trở thành “ngôi nhà chung” ở Đông Nam Á.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”.

(Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 15, NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 131)

- a) Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (1946) và Lời kêu gọi toàn quốc chống Mỹ (1966) của chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện phản ứng tất yếu của dân tộc Việt Nam trước nguy cơ bị xâm lược.
- b) Đoạn trích ghi nhận: Trong bất kì hoàn cảnh nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc Việt Nam cũng quyết tâm đánh Mỹ để tiến tới độc lập, thống nhất.
- c) Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi toàn quốc chống Mỹ* trong bối cảnh Mỹ đang can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương.
- d) Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, độc lập và thống nhất dân tộc là cơ sở, nền tảng cho sự phát triển của đất nước.

Câu 3. Cho bảng thông tin sau đây:

Thời gian	Sự kiện
Năm 1919	Gửi đến Hội nghị Véc-xai Bản yêu sách của nhân dân An Nam
Năm 1920	Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp

Thời gian	Sự kiện
Năm 1921	Tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa
Năm 1924	Tham dự Đại hội lần V Quốc tế cộng sản

- a) Với việc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp năm 1920 đã đưa Nguyễn Ái Quốc từ một người Việt Nam yêu nước trở thành một chiến sĩ cộng sản quốc tế.
- b) Bảng thông tin phản ánh những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong hành trình tìm đường cứu nước.
- c) Những hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian này đã tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam.
- d) Những hoạt động trên chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc đã tích cực chuẩn bị về tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trên trường quốc tế, việc Trung Quốc và Liên Xô tiếp đón tổng thống Mỹ vào thời điểm quyết liệt của chiến tranh là điều không có lợi cho Việt Nam và rõ ràng “Thực tế Việt Nam đã trở thành món hàng mặc cả để giữ thế cân bằng lực lượng giữa các nước lớn ở Đông Nam Á”. Mặc dầu các nhà lãnh đạo cả hai nước xã hội chủ nghĩa đều hứa hẹn về sự tiếp tục ủng hộ Việt Nam, song những cái bắt tay ở Bắc Kinh và Moscow giữa đồng minh với đối thủ của Việt Nam là những tín hiệu không tốt lành, cảnh báo nhiều nguy cơ khó lường”.

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử Quan hệ đối ngoại Việt Nam 1940 – 2020*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2022, tr.243).

- a) Cuộc gặp gỡ Mỹ - Liên Xô - Trung Quốc đã giải quyết được các xung đột ở Việt Nam và Đông Dương.
- b) Chính sách ngoại giao “ba bên” của Mỹ đã góp phần củng cố khối đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa.
- c) Mỹ muốn lợi dụng Trung Quốc, Liên Xô để gây sức ép với Việt Nam tại cuộc đàm phán ở Hội nghị Pa-ri.
- d) Năm 1972, sự chuyển dịch chính sách giữa ba nước lớn Mỹ - Trung Quốc - Liên Xô tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN

Phần I

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	C	B	C	A	C	A	A	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	B	C	D	B	B	D	B	C	D
Câu	21	22	23	24						
Đáp án	B	B	A	D						

Phần II

Câu	a	b	c	d
1	S	D	S	S
2	S	D	S	Đ
3	Đ	Đ	Đ	S
4	S	S	Đ	S

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1. Đáp án D

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Nguyễn Ái Quốc không có hoạt động nào dưới đây?

- A. Đọc bản Tuyên ngôn độc lập → đúng với Nguyễn Ái Quốc (Chủ tịch Hồ Chí Minh) ngày 2-9-1945.
- B. Thành lập Việt Nam Độc lập đồng minh → đúng, đó là Mặt trận Việt Minh, thành lập năm 1941.
- C. Sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam → đúng, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu năm 1930.
- D. Thành lập Việt Nam Quang phục hội → **không phải** của Nguyễn Ái Quốc, mà là của **Phan Bội Châu** năm 1912.

Vì vậy chọn D.

Câu 2. Đáp án C

Một trong những hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1945 – 1954 là

- A. Đàm phán với Mỹ ở Hội nghị Pa-ri → thuộc giai đoạn kháng chiến chống Mỹ, nhất là 1968 – 1973.
- B. Bình thường hoá quan hệ với Mỹ → diễn ra năm 1995.
- C. Kí bản Tạm ước Việt – Pháp → đúng, ngày 14-9-1946.
- D. Gia nhập Liên hợp quốc → năm 1977.

Vì vậy chọn C.

Câu 3. Đáp án B

Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam trong thế kỉ XX là

Công lao đầu tiên, quan trọng nhất của Nguyễn Ái Quốc là **tìm ra con đường cứu nước đúng đắn** cho dân tộc Việt Nam, tức là con đường cách mạng vô sản. Điều đó đã:

- chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước,
- mở ra hướng đi mới cho cách mạng Việt Nam.

Do đó chọn **B. mở đường giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.**

Các phương án khác đều là những công lao lớn, nhưng diễn ra **sau đó**:

- A: chuẩn bị điều kiện cho sự ra đời của Đảng.
- C: sáng lập mặt trận dân tộc thống nhất.
- D: lãnh đạo thắng lợi Cách mạng tháng Tám.

Câu 4. Đáp án C

Trước ngày 6-3-1946, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện chính sách đối ngoại nào?

Trước 6-3-1946, ta thực hiện chủ trương **hòa hoãn, mềm dẻo với quân Trung Hoa Dân quốc** để tránh cùng lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù, tranh thủ thời gian củng cố chính quyền cách mạng non trẻ.

- A sai: thiết lập quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa là sau năm 1950.
- B sai: ASEAN thành lập 1967, Việt Nam gia nhập 1995.
- D sai: Hiệp định Giơ-ne-vơ là năm 1954.

Chọn C.

Câu 5. Đáp án A

Hành trình bốn ba tìm đường cứu nước từ năm 1911 đến năm 1918 đã giúp Nguyễn Tất Thành

Trong quá trình đi nhiều nước, trực tiếp quan sát đời sống nhân dân lao động và tình hình thuộc địa, Nguyễn Tất Thành dần nhận rõ:

- bản chất của chủ nghĩa đế quốc,
- bản chất áp bức, bóc lột của chủ nghĩa thực dân.

Do đó chọn **A. nhận thức rõ bản chất của đế quốc.**

Các phương án còn lại không đúng:

- B: Người không đi theo con đường cách mạng tư sản.
- C: trở thành đảng viên cộng sản là năm 1920.
- D: không có chuyện hoàn chỉnh lý luận cách mạng tư sản.

Câu 6. Đáp án C

Những thành tựu trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 đến nay có ý nghĩa nào?

Từ sau Đổi mới, Việt Nam mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập khu vực và quốc tế, gia nhập ASEAN, WTO, tham gia sâu hơn vào các tổ chức quốc tế. Ý nghĩa nổi bật là:

- nâng cao vị thế của Việt Nam,
- tăng uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Vì vậy chọn C.

- A quá thiên về quân sự, không phải ý nghĩa chủ yếu.
- B sai vì Việt Nam chưa phải quốc gia phát triển nhất Đông Nam Á.
- D tuyệt đối hóa, không thực tế.

Câu 7. Đáp án A

Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước trong bối cảnh nào?

Đầu thế kỉ XX:

- Việt Nam đã mất độc lập,
- nhân dân sống dưới ách thống trị thực dân Pháp,
- các con đường cứu nước cũ đều thất bại.

Vì vậy, yêu cầu cứu nước trở nên cấp thiết. Chọn **A**.

Các đáp án khác thuộc bối cảnh lịch sử sau này:

- B: sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- C: cuối thập niên 1980.
- D: năm 1940.

Câu 8. Đáp án A

Một trong những nội dung chủ yếu của hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1975 – 1985 là

Sau năm 1975, Việt Nam phải đối mặt với nhiều khó khăn từ bên ngoài như bao vây, cấm vận, căng thẳng biên giới. Vì vậy, một nội dung chủ yếu của hoạt động đối ngoại giai đoạn này là **chống chính sách bao vây, cấm vận từ bên ngoài**.

Chọn **A**.

- B gắn với thời kì chống Pháp.
- C là đặc trưng đối ngoại thời kì sau Đổi mới.
- D cũng thuộc thời kì từ 1986 trở đi.

Câu 9. Đáp án A

Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập tổ chức chính trị nào?

Năm 1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc thành lập **Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên** để truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin và đào tạo cán bộ.

Chọn **A**.

- B: Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập năm 1930.
- C: Đông Dương Cộng sản đảng thành lập năm 1929.

- D: Việt Minh thành lập năm 1941.

Câu 10. Đáp án B

Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam khi đang hoạt động cách mạng tại quốc gia nào?

Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở **Pháp**, và đã gửi **Bản yêu sách của nhân dân An Nam** tới Hội nghị Véc-xai.

Chọn **B. Pháp**.

Câu 11. Đáp án B

Trong giai đoạn 1954 - 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh tham gia lãnh đạo nhân dân Việt Nam

Giai đoạn 1954 - 1969 là thời kì:

- miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội,
- miền Nam tiếp tục đấu tranh giải phóng,
- cả nước tiến hành **kháng chiến chống Mỹ, cứu nước**.

Vì vậy chọn **B**.

- A không đúng với bối cảnh Việt Nam giai đoạn này.
- C sai vì chưa xây dựng chủ nghĩa xã hội trên **cả nước**.
- D là giai đoạn trước năm 1954.

Câu 12. Đáp án B

Từ sau khi tiến hành Đổi mới đất nước (1986), Việt Nam có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

Một dấu mốc nổi bật là **Việt Nam gia nhập WTO** năm 2007.

Chọn **B**.

- A: Hiệp định Sơ bộ với Pháp là năm 1946.
- C: gia nhập SEV là năm 1978.
- D: Hiệp định Pari với Mỹ là năm 1973.

Câu 13. Đáp án C

Đầu thế kỉ XX, một số nhà yêu nước Việt Nam đã có những hoạt động đối ngoại bước đầu nhằm mục tiêu nào?

Các sĩ phu yêu nước như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh tiến hành những hoạt động đối ngoại ban đầu đều hướng tới mục tiêu chung là **giải phóng dân tộc**, giành lại độc lập cho đất nước.

Chọn C.

Câu 14. Đáp án D

Trong giai đoạn 1945 - 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện nhiều hoạt động đối ngoại nhằm mục đích chủ yếu nào?

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, hoạt động đối ngoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm:

- tranh thủ sự ủng hộ quốc tế,
- cô lập kẻ thù,
- kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Do đó chọn **D. Tận dụng sức mạnh thời đại cho cuộc chiến tranh cách mạng.**

Các phương án A, B, C không phù hợp với bối cảnh 1945 - 1954.

Câu 15. Đáp án B

Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX đều nhằm mục đích nào?

Dù đường lối khác nhau:

- Phan Bội Châu thiên về bạo động, cầu viện Nhật,
- Phan Châu Trinh thiên về cải cách,

nhưng cả hai đều cùng hướng tới mục tiêu chung là **giải phóng dân tộc**, đưa nhân dân Việt Nam thoát khỏi thân phận nô lệ.

Chọn B.

Câu 16. Đáp án B

Trong giai đoạn 1941 – 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương có nhiều hoạt động đối ngoại nhằm tranh thủ sự ủng hộ của lực lượng nào?

Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Đảng chủ trương tranh thủ lực lượng **Đồng minh** để chống phát xít Nhật, tạo điều kiện thuận lợi cho cách mạng Việt Nam.

Chọn B.

Câu 17. Đáp án D

Năm 1977, Việt Nam gia nhập tổ chức nào?

Năm 1977, Việt Nam chính thức gia nhập **Liên hợp quốc**.

Chọn **D**.

- ASEAN: 1995.
- WTO: 2007.
- SEV: 1978.

Câu 18. Đáp án B

Trong giai đoạn 1905 – 1909, Phan Bội Châu có hoạt động đối ngoại nào?

Đó là **tổ chức phong trào Đông Du**, đưa thanh niên Việt Nam sang Nhật Bản học tập để chuẩn bị lực lượng cứu nước.

Chọn **B**.

- A gắn với Nguyễn Ái Quốc năm 1921.
- C không phải Phan Bội Châu.
- D là phong trào gắn nhiều hơn với Phan Châu Trinh.

Câu 19. Đáp án C

Điểm tương đồng trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp và kháng chiến chống Mỹ là

Điểm giống nhau nổi bật của hai thời kì là đều **tăng cường đoàn kết ba nước Đông Dương**: Việt Nam, Lào, Campuchia để cùng chống kẻ thù chung.

Chọn **C**.

- A nói “tất cả các tổ chức quốc tế” là quá rộng, không đúng.
- B ASEAN không liên quan.
- D chống phát xít phù hợp thời Chiến tranh thế giới thứ hai, không phải điểm chung của cả hai giai đoạn.

Câu 20. Đáp án D

Năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có hoạt động đối ngoại nào?

Ngay sau khi giành độc lập, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tìm cách tranh thủ sự công nhận và ủng hộ quốc tế, trong đó có việc **gửi công hàm tới Liên hợp quốc**.

Chọn **D**.

- A: Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước là năm 1946.
- B: thiết lập quan hệ với Trung Quốc và Liên Xô là năm 1950.
- C: Hiệp định Pari là năm 1973.

Câu 21. Đáp án B

Việc Việt Nam tham dự và kí kết Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954) có ý nghĩa nào?

Hiệp định Giơ-ne-vơ buộc Pháp phải:

- chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương,
- công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

Vì vậy chọn **B**.

- A: chưa đánh bại hoàn toàn mọi thế lực ngoại xâm.
- C: đây không phải ý nghĩa đầy đủ, chủ yếu.
- D: đất nước chưa được giải phóng hoàn toàn năm 1954.

Câu 22. Đáp án B

Hội nghị Trung ương Đảng được nhắc tới trong đoạn tư liệu là hội nghị nào?

Nguyễn Ái Quốc về nước ngày 28-1-1941 và chuẩn bị cho **Hội nghị Trung ương 8** họp vào tháng 5-1941 tại Pác Bó (Cao Bằng).

Chọn **B**.

Câu 23. Đáp án A

Sự kiện Nguyễn Ái Quốc về nước có ý nghĩa nào?

Sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Ái Quốc về nước năm 1941 có ý nghĩa rất lớn:

- trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam,
- cùng Trung ương Đảng hoàn chỉnh đường lối giải phóng dân tộc,
- chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám.

Vì vậy chọn **A. Trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi.**

- B sai vì chưa phải thời kì đi lên chủ nghĩa xã hội.

- C nghe có vẻ đúng về ý nghĩa lớn, nhưng đáp án chuẩn nhấn mạnh ý nghĩa trực tiếp nhất là Người về nước để trực tiếp lãnh đạo cách mạng.
- D là ý nghĩa của việc tìm ra con đường cứu nước từ trước đó.

Câu 24. Đáp án D

Trong năm đầu tiên sau khi về nước (1941), Nguyễn Ái Quốc không có hoạt động nào?

Năm 1941, Nguyễn Ái Quốc đã:

- chọn Cao Bằng xây dựng căn cứ địa cách mạng,
- chỉ đạo chuyển các hội Phản đế thành các hội Cứu quốc,
- thành lập Mặt trận Việt Minh.

Còn Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam được thành lập **tháng 8-1945**, không phải năm 1941.

Vì vậy chọn **D**.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/SAI

Câu 1

Đoạn tư liệu nói về ý nghĩa của việc **Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995**.

a) Sai

“Việt Nam gia nhập ASEAN là sự kiện quyết định đưa ASEAN từ tổ chức khu vực thành tổ chức liên chính phủ.”

Sai vì ASEAN ngay từ khi ra đời năm 1967 đã là **một tổ chức liên chính phủ khu vực**. Việt Nam gia nhập không làm ASEAN “từ tổ chức khu vực thành tổ chức liên chính phủ”.

b) Đúng

“Đoạn tư liệu đề cập ý nghĩa và tác động của sự kiện Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995.”

Đúng. Cụm từ “Việt Nam trở thành thành viên đầy đủ của ASEAN” chính là sự kiện Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995; đoạn tư liệu nêu rõ tác động đối với Việt Nam và khu vực.

c) Sai

“Đoạn tư liệu cho thấy điều kiện tiên quyết để Việt Nam phát triển đất nước là hội nhập quốc tế.”

Sai vì đoạn tư liệu chỉ nói Việt Nam gia nhập ASEAN đã tạo môi trường thuận lợi cho phát triển, chứ **không khẳng định hội nhập quốc tế là điều kiện tiên quyết duy nhất**.

d) Sai

“Việt Nam gia nhập ASEAN là dấu mốc hoàn thiện đưa ASEAN trở thành ‘ngôi nhà chung’ ở Đông Nam Á.”

Sai vì ASEAN chỉ thật sự bao gồm đủ 10 nước Đông Nam Á khi **Campuchia gia nhập năm 1999**. Vì vậy năm 1995 chưa thể coi là mốc hoàn thiện cuối cùng.

Câu 2

Đoạn tư liệu là lời khẳng định ý chí kháng chiến chống Mỹ của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

a) Sai

“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (1946) và Lời kêu gọi toàn quốc chống Mỹ (1966) của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện phản ứng tất yếu của dân tộc Việt Nam trước nguy cơ bị xâm lược.”

Sai vì cách nói này khái quát quá rộng và không bám sát đoạn trích. Đoạn tư liệu đang nói trực tiếp tới bối cảnh **chống Mỹ năm 1966**, không phải đồng thời phân tích cả hai văn kiện.

b) Đúng

“Đoạn trích ghi nhận: Trong bất kì hoàn cảnh nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc Việt Nam cũng quyết tâm đánh Mỹ để tiến tới độc lập, thống nhất.”

Đúng. Đoạn trích thể hiện rất rõ ý chí kiên quyết: chiến tranh có kéo dài bao lâu cũng không sợ, quyết chiến đấu đến thắng lợi vì độc lập, tự do.

c) Sai

“Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc chống Mỹ trong bối cảnh Mỹ đang can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương.”

Sai. Năm 1966, Mỹ **đã trực tiếp tiến hành chiến tranh xâm lược ở Việt Nam**, không còn là giai đoạn “can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh của Pháp”.

d) Đúng

“Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, độc lập và thống nhất dân tộc là cơ sở, nền tảng cho sự phát triển của đất nước.”

Đúng. Tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” cho thấy độc lập dân tộc là giá trị nền tảng; có độc lập mới có điều kiện xây dựng đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”.

Câu 3

Bảng thông tin nêu những hoạt động tiêu biểu của Nguyễn Ái Quốc giai đoạn 1919 – 1924.

a) Đúng

“Với việc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp năm 1920 đã đưa Nguyễn Ái Quốc từ một người Việt Nam yêu nước trở thành một chiến sĩ cộng sản quốc tế.”

Đúng. Đây là bước ngoặt trong tư tưởng chính trị của Nguyễn Ái Quốc: từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác – Lênin, trở thành chiến sĩ cộng sản.

b) Đúng

“Bảng thông tin phản ánh những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong hành trình tìm đường cứu nước.”

Đúng. Các sự kiện 1919, 1920, 1921, 1924 đều nằm trong quá trình Nguyễn Ái Quốc tìm đường cứu nước, tiếp cận và truyền bá tư tưởng cách mạng vô sản.

c) Đúng

“Những hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian này đã tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam.”

Đúng. Những hoạt động đó giúp:

- đưa vấn đề dân tộc Việt Nam ra diễn đàn quốc tế,
- tiếp thu chủ nghĩa Mác – Lênin,
- tranh thủ sự ủng hộ quốc tế,
- chuẩn bị về chính trị, tư tưởng cho cách mạng Việt Nam.

d) Sai

“Những hoạt động trên chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc đã tích cực chuẩn bị về tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam.”

Sai vì giai đoạn 1919 – 1924 chủ yếu là **chuẩn bị về tư tưởng, chính trị**. Việc chuẩn bị rõ nét về **tổ chức** bắt đầu từ năm 1925 với sự ra đời của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 4

Đoạn tư liệu phản ánh tình hình quốc tế bất lợi cho Việt Nam năm 1972 khi Mỹ cải thiện quan hệ với Trung Quốc và Liên Xô.

a) Sai

“Cuộc gặp gỡ Mỹ - Liên Xô - Trung Quốc đã giải quyết được các xung đột ở Việt Nam và Đông Dương.”

Sai. Thực tế, những tiếp xúc đó **không giải quyết được xung đột**, mà còn khiến tình hình ngoại giao của Việt Nam thêm phức tạp.

b) Sai

“Chính sách ngoại giao ‘ba bên’ của Mỹ đã góp phần củng cố khối đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa.”

Sai. Chính sách này của Mỹ nhằm **lợi dụng mâu thuẫn Xô - Trung**, không phải để củng cố đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa.

c) Đúng

“Mỹ muốn lợi dụng Trung Quốc, Liên Xô để gây sức ép với Việt Nam tại cuộc đàm phán ở Hội nghị Pa-ri.”

Đúng. Đây chính là mục tiêu của chiến lược ngoại giao tam giác của Mỹ: dùng quan hệ với Trung Quốc và Liên Xô để gây sức ép buộc Việt Nam phải nhượng bộ.

d) Sai

“Năm 1972, sự chuyển dịch chính sách giữa ba nước lớn Mỹ - Trung Quốc - Liên Xô tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.”

Sai. Đoạn tư liệu nhấn mạnh đây là **tín hiệu không tốt**, cảnh báo nhiều nguy cơ đối với Việt Nam, chứ không phải điều kiện thuận lợi.